

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Nghiệp vụ 2

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã sửa đổi, bổ sung ngày 25 tháng 11 năm 2014; ngày 12 tháng 6 năm 2018; ngày 13 tháng 11 năm 2020; ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung ngày 17 tháng 3 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp đã sửa đổi, bổ sung ngày 02 tháng 8 năm 2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Nghiệp vụ 2 Tổng cục Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng

Vụ Quản lý, chỉ đạo nghiệp vụ thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản; phần dân sự, tiền, tài sản, vật chứng trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh có liên quan đến tài sản (gọi tắt là Vụ Nghiệp vụ 2) là đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự (sau đây gọi là Tổng cục), có chức năng tham mưu, giúp Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự (sau đây gọi là Tổng Cục trưởng) thực hiện quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra nghiệp vụ thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản; thi hành hình phạt tiền, tịch thu tài sản, truy thu tiền, tài sản thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, tài sản, án phí và quyết định dân sự trong bản án, quyết định hình sự, quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh, quyết định giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh (sau đây gọi chung là phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh) theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vụ Nghiệp vụ 2 (sau đây gọi là Vụ) có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Xây dựng, trình Tổng Cục trưởng kế hoạch công tác dài hạn, năm (05) năm và hằng năm của Vụ; tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Tổng cục; tham gia xây dựng chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, 05 năm, hằng năm của Tổng cục; tham gia xây dựng dự thảo báo cáo Quốc hội, báo cáo Chính phủ về công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

2. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đề án về công tác quản lý, chỉ đạo nghiệp vụ thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản, phân dân sự trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh để trình Tổng Cục trưởng, Bộ trưởng ban hành hoặc đề nghị ban hành theo thẩm quyền; tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản, đề án khác do Tổng Cục trưởng giao.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, dự án, chủ trương, chính sách, biện pháp và quy định của pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

4. Thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ, phối hợp với Vụ Nghiệp vụ 3 tổng hợp, theo dõi và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Phối hợp với Văn phòng Tổng cục thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; xử lý thông tin báo chí trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

5. Tham mưu trình Tổng Cục trưởng ban hành quy trình, thủ tục, tiêu chuẩn, định mức, biểu mẫu, giấy tờ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, văn bản cá biệt, văn bản quy phạm nội bộ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

6. Giúp Tổng Cục trưởng quản lý nhà nước và thực hiện quản lý chuyên ngành về việc tổ chức thi hành phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; theo dõi, hướng dẫn các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương quản lý tài sản, vật chứng là vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trong bản án, quyết định hình sự.

Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và bảo đảm áp dụng thống nhất các quy định của pháp luật trong hoạt động thi hành phần dân sự trong

bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh đối với các cơ quan thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật, Bộ Tư pháp và Tổng cục.

7. Tham mưu giúp Tổng Cục trưởng tham mưu Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp phối hợp với Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực cấp tỉnh trong công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

8. Tham mưu giúp Tổng Cục trưởng chỉ đạo công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế theo chức năng, nhiệm vụ được giao của Tổng cục.

9. Tham mưu giúp Tổng Cục trưởng chỉ đạo Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tổ chức thi hành đối với những vụ việc về thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản; phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh trọng điểm, phức tạp, kéo dài, có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều địa phương.

10. Về công tác kiểm tra và phối hợp trong thanh tra:

a) Tổ chức kiểm tra hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra đối với các cơ quan Thi hành án dân sự việc thực hiện trình tự, thủ tục và áp dụng pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự và các hoạt động khác liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ trưởng và theo chỉ đạo của Tổng Cục trưởng.

b) Tham mưu thực hiện các Kết luận thanh tra, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Vụ, phối hợp với Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo tổng hợp, báo cáo theo quy định.

11. Kiến nghị xử lý đối với Thủ trưởng, Chấp hành viên, công chức cơ quan thi hành án dân sự chậm thi hành hoặc không thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản; phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh được phát hiện trong quá trình kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ của Vụ.

Theo dõi, hướng dẫn xử lý vi phạm hành chính, hành vi không chấp hành án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ theo quy định của pháp luật.

12. Tham mưu thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ, phối hợp với Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo tổng hợp, báo cáo theo quy định.

13. Tham mưu thực hiện công tác phòng ngừa tội phạm trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục tổng hợp và báo cáo việc thực hiện công tác phòng ngừa tội phạm trong thi hành án dân sự, thi hành án hành chính trong phạm vi cả nước.

14. Tham mưu, giúp Tổng Cục trưởng trả lời kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân; cơ quan điều tra; cơ quan Thanh tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, Đại biểu Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc cơ quan thi hành án dân sự thực hiện kháng nghị, kiến nghị, thanh tra, giám sát trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

Phối hợp với Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo tổng hợp, báo cáo việc thực hiện kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân; cơ quan điều tra, cơ quan Thanh tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, Đại biểu Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền về các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

15. Tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo, định kỳ hoặc đột xuất về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ theo Quy chế của Tổng cục, Bộ Tư pháp và theo quy định của pháp luật.

16. Tham mưu thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính, cải cách tư pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

17. Tham gia nghiên cứu khoa học, biên soạn, thẩm định các chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực chuyên môn trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ và theo phân công của Tổng Cục trưởng.

Chủ trì tổ chức, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ báo cáo kết quả tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

18. Giúp Tổng Cục trưởng tham mưu giúp Bộ trưởng phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Quốc phòng quản lý nhà nước về thi hành án dân sự trong quân đội trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

19. Phối hợp với Vụ Nghiệp vụ 3 thực hiện ứng dụng tiến bộ khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc xây dựng, quản lý, sử

dụng và khai thác cơ sở dữ liệu trong quản lý, chỉ đạo nghiệp vụ về thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản; phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự và quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ theo quy định của pháp luật.

20. Quản lý, sử dụng đội ngũ công chức của Vụ và tài sản công được giao; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Vụ theo quy định của pháp luật, của Bộ Tư pháp và Tổng cục.

21. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quy chế làm việc, Quy chế quản lý tài sản, Quy chế chi tiêu nội bộ của Tổng cục, các quy định của Bộ Tư pháp, của pháp luật và các nhiệm vụ khác được Lãnh đạo Tổng cục giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Lãnh đạo Vụ:

Lãnh đạo Vụ gồm có Vụ trưởng và không quá 03 (ba) Phó Vụ trưởng.

Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Vụ.

Các Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Vụ; trực tiếp quản lý một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác theo sự phân công của Vụ trưởng; chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về những lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công.

2. Biên chế của Vụ thuộc biên chế hành chính của Tổng cục, do Tổng Cục trưởng quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Nghiệp vụ 2.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

Trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Vụ với Lãnh đạo Tổng cục, các đơn vị thuộc Tổng cục, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác được thực hiện theo Quy chế làm việc của Tổng cục, Quy chế làm việc của Bộ Tư pháp và các quy định cụ thể sau:

1. Vụ chịu sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Tổng Cục trưởng hoặc Lãnh đạo Tổng cục được phân công phụ trách, có trách nhiệm tổ chức thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Tổng Cục trưởng, trước pháp luật về thực hiện Quy chế làm việc và kết quả giải quyết công việc được giao.

2. Vụ là đầu mối giúp Lãnh đạo Tổng cục thực hiện quan hệ công tác với các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành, địa phương, các Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu phát sinh những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị khác thuộc Tổng cục thì Vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị đó để giải quyết.

Khi có yêu cầu của các đơn vị khác thuộc Tổng cục trong việc giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đó mà có liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Vụ thì Vụ có trách nhiệm phối hợp giải quyết.

Trường hợp phát sinh vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa Vụ với các đơn vị khác thuộc Tổng cục thì Vụ trưởng có trách nhiệm báo cáo Tổng Cục trưởng hoặc Phó Tổng cục trưởng phụ trách theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1402/QĐ-TCTHADS ngày 24 tháng 12 năm 2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Nghiệp vụ 2 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Nghiệp vụ 2, Thủ trưởng các đơn vị khác thuộc Tổng cục, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 6;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để b/c);
- Vụ TCCB Bộ Tư pháp (để p/h);
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Công Thông tin điện tử Tổng cục THADS;
- Lưu: VT, TCCB.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Quang Thái